

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 24-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Khanh.
2. Ông Nguyễn Văn Xuân.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Văn Thuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Phạm Thị Phụng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXX-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn T, sinh năm 2000.

Nơi sinh, cư trú: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Th và bà Quàng Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

2. Lường Văn P, sinh năm 1995.

Nơi sinh, cư trú: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn U và bà Lường Thị L; vợ: Lường Thị H; con: Có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Chưa có. Nhân thân: Ngày 11/11/2011 bị Công an huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 01/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 14 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 04/02/2020). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

3. Cà Văn H, sinh năm 1994.

Nơi sinh, cư trú: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn X và bà Lường Thị U; vợ: Lò Thị D; con: Có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Chưa có. Nhân thân: Ngày 27/8/2013 bị Công an huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo T và bị cáo H: Bà Vương Thị Thanh N – trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lường Văn C, sinh năm 2001, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quàng Văn T, Cà Văn H và Lường Văn P là những người nghiện ma túy. T, H, P đến huyện V, tỉnh Hưng Yên làm thuê tự do từ giữa năm 2022. Ph và H thuê phòng trọ của gia đình ông Đào Văn Th ở thôn M, xã L, huyện V để ở, còn T thuê phòng trọ ở thôn T, xã T, huyện V. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 14/11/2022 Quàng Văn T đi xe ôm của người không rõ tên, địa chỉ từ thôn T, xã T, huyện V đến thôn I, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường trục chính, T bảo người xe ôm đứng đợi ở đường, còn T đi bộ một đoạn rẽ ra khu vực cánh đồng thì gặp một người đàn ông theo T tự khai tên là T1 (không rõ lai lịch, địa chỉ), đeo khẩu trang đang đứng ở ven đường. T bảo T1 bán cho 1.500.000 đồng tiền ma túy, T1 đồng ý. T đưa cho T1 số tiền 1.500.000 đồng, thì T1 đưa lại cho T 01 túi nilong màu trắng bên trong có 03 gói giấy bạc chứa Heroin và 07 viên ma túy tổng hợp (dạng ngựa). Sau khi mua được ma túy, T đi bộ đến chỗ người xe ôm để đi phòng trọ của mình. Tại phòng trọ T bỏ ra 01 gói giấy bạc bên trong có Heroin và 02 viên ma túy tổng hợp sử dụng ngay tại phòng, số ma túy còn lại T cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người rồi đi ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 15/11/2022, T cất 02 gói giấy bạc bên trong có Heroin và 05 viên ma túy tổng hợp vào túi quần phía trước bên phải rồi đi ra đường đi nhờ xe mô tô của người không biết tên, địa chỉ đến phòng trọ của Cà Văn H và Lường Văn P. Khi gặp nhau, T rủ H và P cùng sử dụng ma túy thì cả hai cùng đồng ý. T dùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, bên trong có lắp sim 0865952291 của T gọi điện cho bạn là Lường Văn C cũng đang đi làm thuê trên địa bàn Hưng Yên, bảo đến phòng trọ của H cùng sử dụng ma túy, C đồng ý. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đến phòng trọ của H, lúc này trong phòng trọ có T, H và P thì H đi vào trong, T bỏ 02 gói giấy bạc bên trong có Heroin và 05

viên ma túy tổng hợp ra, 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng ra để dưới chiếu đã được trải sẵn từ trước dưới nền nhà. H đã chuẩn bị từ trước và lấy ra 01 bật lửa ga màu đỏ để xuống dưới chiếu, tại chiếu có sẵn 01 chai nhựa chứa nước lọc, thân chai có 01 lỗ thủng để cắm ống hút bằng nhựa màu nâu, 01 kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, 01 lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại, 02 cân tiểu ly. P cầm 01 viên ma túy tổng hợp, bóc 01 gói giấy bạc bên trong có Heroin ra cho vào tờ tiền polime cuộn lại rồi dùng bật lửa tán nhỏ trộn đều thành hỗn hợp ma túy, một phần Heroin P đổ vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa ga hơi nóng phía dưới tạo thành khói hít. Sau khi P trộn hỗn hợp ma túy xong cho vào chai nhựa hơi nóng thì rồi T, H, C lần lượt sử dụng ống hút sử dụng khói vào miệng. Riêng P chỉ sử dụng ma túy loại Heroine bằng hình thức hít, không sử dụng ma túy tổng hợp. Sau khi sử dụng hết số ma túy đã tán nhỏ trước đó thì T tiếp tục tán nhỏ 04 viên ma túy tổng hợp trộn cùng 01 gói Heroin để cả nhóm sử dụng tiếp. Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì T có bạn gọi điện bảo đến chơi, T đi ra khu vực cổng của phòng trọ đón thì gặp Công an huyện Văn Lâm phối hợp cùng Công an xã Lạc Hồng đang đi làm nhiệm vụ đề đảm bảo an ninh trên địa bàn. Thấy T có biểu hiện nghi vấn nên Công an huyện Văn Lâm đã tiến hành kiểm tra phòng trọ của H và P. Thấy Công an nên C, H, P bỏ chạy ra phía sau nhà nhưng bị phát hiện. Kiểm tra phòng trọ của P và H đã thu giữ vật chứng gồm: Tại nền nhà 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng trên bề mặt bám dính chất màu đỏ; 01 mảnh nilong còn bám dính chất màu đỏ (niêm phong ký hiệu M1); 04 mảnh giấy bạc bị ám khói muội đen (niêm phong ký hiệu M2); 01 chiếc chiếu nhựa, trên mặt chiếu có chất màu trắng dạng cục rơi rải rác đã được gom lại (niêm phong ký hiệu M3); 01 vỏ chai nhựa bên trong chứa chất lỏng màu nâu, thân chai có đục 01 lỗ thủng để cắm ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, 01 lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại, 02 cân tiểu ly; Thu giữ của Quàng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus; thu giữ của Lường Văn P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh; của Lường Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng; của Cà Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Ngày 15/11/2022, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn T, xã T, huyện V. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lường Văn P không thu giữ đồ vật tài liệu gì khác. Kết quả test nhanh chất ma túy đối với T, P, C và H tại Trung tâm y tế huyện Văn Lâm xác định: T, H và C dương tính với Heroin và Methamphetamine; riêng P dương tính với Heroin.

Cùng ngày 15/11/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 258/QĐ-CQĐT đối với mẫu vật được niêm phong (ký hiệu M1, M2, M3) đã thu giữ. Tại thông báo kết luận giám định sơ bộ số 415/MT – KTHS (MT) ngày

15/11/2022 và Kết luận giám định số 415/KL- KTHS (MT) ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

“- Mẫu chất màu đỏ bám dính trên bề mặt tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ và bám dính trên bề mặt nilong, trong niêm phong ghi ký hiệu M1, không xác định được khối lượng, là ma túy, là loại Methamphetamine;

- Mẫu chất màu đen bám dính trên 04 mảnh giấy bạc trong niêm phong ghi ký hiệu M2, không xác định được khối lượng, là ma túy, là loại Heroine.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M3, có khối lượng là 0,012g, là ma túy, là loại Heroine”.

Quá trình điều tra xác định: Cùng thuê phòng trọ với H và P còn có người nữa có tên là Lò Văn H, không rõ lai lịch, địa chỉ và ngày 15/11/2022 H không có mặt tại phòng trọ. Ông Đào Văn T ở thôn M, xã L, huyện V là chủ nhà trọ nhưng không biết gì về việc T, H, P và C sử dụng ma túy tại phòng trọ nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với 01 chiếc chiếu nhựa, 01 vỏ chai nhựa bên trong chứa chất lỏng màu nâu, thân chai có đục 01 lỗ thủng để cắm ống hút bằng nhựa là của P, do P chuẩn bị; 01 bật lửa ga màu đỏ là do H chuẩn bị để sử dụng ma túy; còn 01 kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, 01 lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại, 02 cân tiểu ly H và P tự khai là của H1. Sau khi hành vi sử dụng ma túy của P, H bị phát hiện thì H1 không quay lại phòng trọ nữa nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xử lý. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã thu giữ của Quảng Văn T xác định T đã sử dụng để liên lạc với C rủ sử dụng ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh của Lương Văn P và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Cà Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng của Lương Văn C đã sử dụng để liên lạc với T khi T rủ sử dụng ma túy. Công an huyện Văn Lâm đã nhập các vật chứng trên vào kho vật chứng của Công an huyện Văn Lâm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus thu giữ của T, xác định trước đó T mượn của bạn là anh Quảng Văn S ở bản L, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Công an huyện Văn Lâm đã trả lại anh S để sử dụng.

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, Cơ quan điều tra đã nhập vào kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép ma túy của Lương Văn C chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Văn Lâm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Chưa xác định được lai lịch, địa chỉ người đàn ông theo T tự khai tên là T1 là người bán ma túy cho T ngày 14/11/2022 và đối tượng có tên là Lò Văn H thuê phòng trọ cùng P và H nên Công an huyện Văn Lâm tiếp tục xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố Quảng Văn T, Lương Văn P và Cà Văn H về tội Tổ chức sử dụng phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố. Người bào chữa đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đề nghị miễn án phí cho bị cáo T, H.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Quảng Văn T, Lương Văn P và Cà Văn H đều phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với cả ba bị cáo. Áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thuận.

Xử phạt: Bị cáo Quảng Văn T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 16/11/2022.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn P từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 16/11/2022.

Xử phạt: Bị cáo Cà Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 16/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,008 gam ma túy loại heroin, 01 mảnh giấy nilong, 04 mảnh giấy bạc niêm phong trong 01 phong bì số 415/KL-KTHS(MT) hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; 01 chiếc chiếu nhựa, 01 vỏ chai nhựa thân chai có đục 01 lỗ thủng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, 01 lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại, 02 cân tiểu ly. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định.

Tịch thu phát mại lấy tiền sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen của Quảng Văn T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng của Lương Văn C.

Trả lại bị cáo P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh; trả lại bị cáo H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Buộc bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T và H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*; việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*; lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản vụ việc và lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút đến 12 giờ 50 phút ngày 15/11/2022 tại phòng trọ của Lương Văn P và Cà Văn H thuê tại khu trọ của gia đình ông Đào Văn T ở thôn M, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Quảng Văn T cùng với Lương Văn P và Cà Văn H đã thực hiện hành vi tổ chức cho đối tượng Lương Văn C cùng với T, P và H sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroin và Methamphetamine thì bị Công an huyện Văn Lâm phối hợp cùng Công an xã Lạc Hồng phát hiện lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Bị cáo Quảng Văn T có hành vi cung cấp ma túy, rủ Lương Văn P, Cà Văn H và Lương Văn C sử dụng ma túy. Lương Văn P và Cà Văn H dùng địa điểm thuê trọ của mình, chuẩn bị các công cụ để ba bị cáo và C sử dụng ma túy. Hành vi của T, P và H đã phạm tội Tổ chức sử dụng phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ bản thân nên đã nghiện ma túy và tổ chức để bản thân và người khác sử dụng. Việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Tệ nạn ma túy là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, một số tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng có nguồn gốc phát sinh từ tệ nạn ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Trong vụ án có đồng phạm tham gia thực hiện tội phạm, nhưng tính chất đồng phạm giản đơn, vai trò các bị cáo trong vụ án như sau.

Bị cáo Quàng Văn T giữ vai trò đầu, là người đề xuất thực hiện tội phạm và cung cấp ma túy để sử dụng trái phép, nên hình phạt với bị cáo sẽ cao hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Lường Văn P và Cà Văn H đều là người thực hành tích cực chuẩn bị công cụ, địa điểm và nghiện ma túy để tổ chức sử dụng trái phép. Hai bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính, bị cáo P bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa mà vẫn có hành vi phạm tội, chứng tỏ ý thức không chịu sửa chữa của các bị cáo. Do tính chất hành vi phạm tội ngang nhau, nên hình phạt với hai bị cáo ngang nhau và thấp hơn bị cáo T.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với ba bị cáo; ngoài ra bị cáo T là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo P, H mặc dù là người dân tộc thiểu số, nhưng căn cứ vào biên bản xác minh thì nơi sinh và cư trú của bị cáo không phải là vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với P và H.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự còn quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...*” do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa các bị cáo làm nghề tự do, có thu nhập nhưng chỉ đủ chi tiêu sinh hoạt; bị cáo T là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ cận nghèo, bị cáo H là hộ cận nghèo, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng:*

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong là vật chứng gồm 0,008 gam ma túy loại heroin, 01 mảnh giấy nilong, 04 mảnh giấy bạc niêm phong trong 01 phong bì số 415/KL-KTHS(MT) hoàn mẫu vật giám định; 01 chiếc chiếu nhựa, 01 vỏ chai nhựa thân chai có đục 01 lỗ thủng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, 01 lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại, 02 cân tiểu ly. Đây là ma túy và công cụ sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 10.000 đồng của bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội được cơ quan giám định trả lại trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định, tịch thu số tiền này sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen của Quàng Văn T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng của Lường Văn

C đều sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu phát mại lấy tiền sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh của bị cáo P; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của bị cáo H không liên quan đến tội phạm, nên sẽ trả lại cho các bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép ma túy của Lường Văn C chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Văn Lâm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Đối với người tự khai tên là T1 đã bán ma túy cho T ngày 14/11/2022 và người có tên là Lò Văn H thuê phòng trọ cùng P và H, Công an huyện Văn Lâm tiếp tục xác minh làm rõ, sau này có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo P chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo T và H thuộc trường hợp hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Quàng Văn T, Lường Văn P và Cà Văn H đều phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với ba bị cáo. Áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thuận.

Xử phạt: Bị cáo Quàng Văn T 08 năm 03 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 16/11/2022.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn P 07 năm 09 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 16/11/2022.

Xử phạt: Bị cáo Cà Văn H 07 năm 09 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 16/11/2022.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,008 gam ma túy loại heroin, 01 mảnh giấy nilong, 04 mảnh giấy bạc niêm phong trong 01 phong bì số 415/KL-KTHS(MT) hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; 01 chiếc chiếu nhựa, 01 vỏ chai nhựa thân chai có đục một lỗ thủng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, 01 lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại, 02 cân tiểu ly.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định. Tịch thu phát mại lấy tiền sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen của Quàng Văn T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng của Lường Văn C.

Trả lại bị cáo P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh; trả lại bị cáo H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Về án phí: Buộc bị cáo Lường Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn T và Cà Văn H.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Mười